TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2020/QĐST-HNGĐ	*Tương Dương, ngày 30 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 42/2020/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị L Th N; Sinh năm 1996

Địa chỉ nơi ĐKHKTT: Bản Đ B, xã T T, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An

Địa chỉ nơi ở: Bản V M, xã T H, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh L V Q; Sinh năm 1990

Địa chỉ: Bản Đ B, xã T T, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị L Th N và anh Lô Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tình cảm: Chị L Th N và anh L V Q thỏa thuận ly hôn;
- Con chung: Anh Q là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu L N Q, sinh ngày 28/3/2014 và cháu L N K, sinh ngày 02/02/2017 cho đến lúc trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị N cho đến khi anh Q có

yêu cầu. Chị N có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Tài sản chung, nợ chung: Chị N và anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14; Chị N phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai số 0000632 ngày 02 tháng 6 năm 2020, trả lại cho Chị N 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện Tương Dương;
- UBND xã T H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Văn Lam